

Bản án số: 137/2018/HS-ST
Ngày: 28.11.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Phi

Ông Võ Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28.11.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Thị Lệ Q, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 04.02.1987 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: K223/H18/50 đường T, tổ 43 phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Q1 (sinh năm: 1961) và bà Lê Thị Thu T (sinh năm: 1964); Gia đình có 04 anh em; bị cáo là con thứ hai; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: chưa.

Tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03.7.2018. Hiện có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Đình N, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Số 37 đường B, tổ 28 phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

2. Anh Huỳnh Ngọc Quốc T, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Tổ 23 phường C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Lê Văn T. (Vắng mặt)

Ông Nguyễn D. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 00 phút ngày 03.7.2018, tại khu vực đầu kiệt 122 đường P, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang Đặng Thị Lệ Q đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ:

- 01 (một) gói nylon kích thước 5cm x 5cm chứa tinh thể màu trắng được để trong một khẩu trang sọc xanh treo trên xe mô tô hiệu Honda hiệu Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 43R1-5514, theo Q khai là ma túy đá, được niêm phong theo quy định, kí hiệu: G1;

- 01 (một) gói nylon kích thước 2cm x 2cm chứa tinh thể màu trắng bên trong túi quần bên phải của Q đang mặc, theo Q khai là ma túy đá, được niêm phong theo quy định, kí hiệu: G2.

Ngoài ra, còn thu giữ của Đặng Thị Lệ Q:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 355314084019476, gắn sim số 0934995488.

- + 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 43R1-5514

- + 01 (một) khẩu trang bằng vải, có sọc caro xanh.

- + Số tiền Việt Nam 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q tại địa chỉ K223/H18/50 đường T, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, phát hiện thu giữ tại cửa sổ phòng ngủ của Q 01 (một) gói nylon kích thước 1cm x 3cm chứa tinh thể màu trắng, trong một gói giấy màu trắng, theo Q khai là ma túy đá, được niêm phong theo quy định, kí hiệu: G3.

- + 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen, hiệu POCKET SCALE.

- + 02 (hai) vỏ bao nylon, kích thước 02cm x 02cm.

Theo Kết luận giám định số 128/GĐ-MT ngày 10/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- + Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 2,359 gam.

- + Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,489 gam.

- + Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G3 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,342 gam.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine Q cất giữ để mua bán là 3,19 gam.

Qua điều tra xác định:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03.07.2018, có một nam thanh niên tên Q2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua của Đặng Thị Lệ Q 2,5 gam ma túy đá thì Q đồng ý bán với giá 3.000.0000 đồng và hẹn đến tối cùng ngày giao dịch tại kiệt 122 đường P, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô biển số: 43R1-5514 đi đến đường D, quận S, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể) tìm gặp và mua của một người thanh niên tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng. Q cất giấu gói ma túy trong người rồi đi về đến đường V, thành phố Đà Nẵng thì phân chia thành 02 gói ma túy đá, trong đó 01 gói ma túy đá lớn Q cất giấu trong khẩu trang sọc caro xanh treo trên xe mô tô đang đi để bán cho Q2, 01 gói ma túy đá nhỏ Q cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc để bán với giá 300.000 - 500.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43R1-5514 đi đến khu vực đầu kiệt 122 đường P, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để bán gói ma túy cất giấu trong khẩu trang cho Q2 nhưng chưa bán được thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang cùng vật chứng nêu trên.

Ngoài ra, Đặng Thị Lệ Q khai nhận đã 03 (ba) lần bán ma túy đá cho Nguyễn Đình N. N dùng số điện thoại 0932582115 liên lạc đến số điện thoại của Q 0934995488 để hỏi mua ma túy đá. Nguồn gốc ma túy đá Q có để bán cho N là mua của T1 vào khoảng đầu tháng 6 năm 2018 với giá 1.000.000 đồng trên đường T, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể) đem về cất giấu tại nhà, chia nhỏ làm 04 gói bán cho N 03 gói, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào trưa ngày 14.06.2018, tại trước nhà Q ở số K223/H18/50 đường T, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Q bán cho N 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào trưa ngày 18.06.2018, cũng tại trước nhà Q, Q bán cho N 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào chiều ngày 21.06.2018, tại đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể), Q bán cho N 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng nhưng N chưa đưa tiền.

Nguyễn Đình N khai nhận ba lần mua ma túy đá trên của Q về sử dụng hết.

Còn lại một gói ma túy đá, Đặng Thị Lệ Q cất giấu ở cửa sổ phòng ngủ của Q tại nhà số K223/H18/50 đường T, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q, cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ như nêu trên.

Vật chứng tạm giữ:

- Thu giữ của Đặng Thị Lệ Q:

+ Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 10.7.2018, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 355314084019476, gắn sim số 0934995488 của Đặng Thị Lê Q. Q dùng điện thoại này để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) khẩu trang bằng vải, có sọc caro xanh của Q, dùng để cất giấu ma túy treo trên xe.

+ Số tiền Việt Nam 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), là tiền của Q.

+ 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen, hiệu POCKET SCALE của Q, Q dùng để cân ma túy bán cho con nghiện.

+ 02 (hai) vỏ bao nylon, kích thước 02cm x 02 cm của Q, Q dùng để gói ma túy.

- Thu giữ của Nguyễn Đình N:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu IteI màu đen, số IMEI: 354269086874941, gắn hai sim số gồm 0932582115, 0899852688. N sử dụng điện thoại này dùng liên lạc mua ma túy đá với Q.

Đều là vật chứng của vụ án, các vật chứng còn lại hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Cáo trạng số 145/CT-VKSTK ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Đặng Thị Lê Q về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ N quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị Lê Q từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 10.7.2018, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 khẩu trang bằng vải, có sọc caro xanh; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, hiệu POCKET SCALE và 02 vỏ bao nylon, kích thước 02cm x 02cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei 355314084019476, gắn sim số 0934995488, được niêm phong thu giữ của Đặng Thị Lê Q; 01 điện thoại di động hiệu IteI màu đen, số Imei 354269086874941, gắn sim số 0932582115, 0899852688 được niêm phong thu giữ của anh Nguyễn Đình N và số tiền 500.000 đồng của Đặng Thị Lê Q.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16.11.2018 và biên lai thu tiền số 007103 ngày 16.11.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị Lệ Q cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và của người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng đầu tháng 6.2018 đến ngày 03.7.2018, Đặng Thị Lệ Q đã 02 lần mua ma túy của đối tượng tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) về phân ra thành các gói nhỏ để bán lại cho các con nghiện nhằm kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 145/CT-VKSTK ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 03.7.2018, Đặng Thị Lệ Q đã mua của T1 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng về phân thành 02 gói nhỏ để bán cho đối tượng tên Q2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng. Khi Q đến khu vực đầu kiệt 122 đường P, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để bán ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 2,85 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. Ngoài ra, khoảng đầu tháng 6.2018, Q mua của T1 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng về phân thành 04 gói nhỏ để bán cho anh Nguyễn Đình N 03 lần, mỗi lần một gói với giá 300.000 đồng vào các ngày 14.6.2018, ngày 18.6.2018, ngày 21.6.2018. Còn lại 01 gói ma túy, Q cất giấu ở cửa sổ phòng ngủ tại nhà số K223/H18/50 đường T, tổ 43 phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng có khối lượng 0,342 gam, loại Methamphetamine cũng với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối

lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là 3,19 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy có tác hại khôn lường làm suy đồi về đạo đức, nhân cách, làm giảm sút tinh thần, sức khỏe của con người là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình của bị cáo có công với cách mạng. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã có chồng nhưng ly hôn; một mình bị cáo nuôi hai con nhỏ, con trai sinh năm 2012 của bị cáo bị bệnh teo cơ, đi lại rất khó khăn. Vì vậy cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm:

- Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 10.7.2018, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei 355314084019476, gắn sim số 0934995488, được niêm phong.

- 01 khẩu trang bằng vải, có sọc caro xanh.

- Số tiền 500.000 đồng.

- 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, hiệu POCKET SCALE.

- 02 vỏ bao nylon, kích thước 02cm x 02cm.

- 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, số Imei 354269086874941, gắn sim số 0932582115, 0899852688 được niêm phong.

Xét thấy:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 10.7.2018, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 khẩu trang bằng vải, có sọc caro xanh; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, hiệu POCKET SCALE và 02 vỏ bao nylon, kích thước 02cm x 02cm là vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei 355314084019476, gắn sim số 0934995488, được niêm phong thu giữ của Đặng Thị Lệ Q dùng để liên lạc mua bán ma túy và 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, số Imei 354269086874941, gắn sim số 0932582115, 0899852688 được niêm phong thu giữ của anh Nguyễn Đình N dùng để liên lạc với Q để mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Đặng Thị Lệ Q là tiền mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16.11.2018 và biên lai thu tiền số 007103 ngày 16.11.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

[7] Đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 43R1-5514, số máy: JF27E0044668, số khung: RLHJF1603AY043425 do anh Huỳnh Ngọc Quốc T làm chủ sở hữu và đứng tên trên giấy đăng ký mô tô xe máy. Anh T cho Q mượn xe 43R1-5514 làm phương tiện đi lại và không biết việc Q sử dụng xe để đi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại xe 43R1-5514 cho Anh T là đúng.

[8] Đối với người tên T1 bán ma túy cho Q và người tên Q2 mua ma túy của Q hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Đối với Nguyễn Đình N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Đặng Thị Lệ Q phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị Lệ Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Lệ Q 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03.7.2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 128/GĐ-MT ngày 10.7.2018, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 khẩu trang bằng vải, có sọc caro xanh; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, hiệu POCKET SCALE và 02 vỏ bao nylon, kích thước 02cm x 02cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei 355314084019476, gắn sim số 0934995488, được niêm phong thu giữ của Đặng Thị Lệ Q; 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số Imei 354269086874941, gắn sim số 0932582115, 0899852688 được niêm phong thu giữ của anh Nguyễn Đình N và số tiền 500.000 đồng của Đặng Thị Lệ Q.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13.9.2018 và biên lai thu tiền số 007072 ngày 13.9.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016, buộc bị cáo Đặng Thị Lệ Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Nguyễn Đình N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận hoặc niêm yết (trích sao) bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh